

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 142/2020/HS-ST

Ngày: 18 - 9 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn và bà Nguyễn Thị Hiền;  
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Lê Thị Thanh Thảo;  
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa:  
Ông Đào thế Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 149/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137 /2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Đăng Đ**; Tên gọi khác: Không;  
Sinh ngày: 02/12/2001 tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N.  
Nơi ĐKKHKT: Tổ 02, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N. Nơi ở: Tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm P, Quảng N; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Bùi Trung Kiên, sinh năm 1983; Con bà: Hoàng Thị Lệ (đã chết);  
Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.  
Bị cáo bị bắt quả tang ngày: 04/6/2020, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N; Có mặt.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Lộc Ngọc, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Tổ 4, khu 3, phường Mông Dương, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

*Người chứng kiến:* 1. Anh Trịnh Văn Hải, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Tổ 5, khu 7, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt;

2. Anh Đoàn Đ Quân, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Tổ 84, khu 7A, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm P, Quảng N; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo Bùi Đăng Đ bị truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/6/2020 tại tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm P; bị cáo có hành vi bán trái phép 0,084gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA với giá 100.000 đồng cho Nguyễn Lộc Ngọc để Ngọc sử dụng, ngoài ra bị cáo

còn tàng trữ trái phép 2,912gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA mục đích để bán thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng Đ khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2019; Hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/6/2020 bị cáo đang ngồi trước cửa nhà thuộc tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm P thì Nguyễn Lộc Ngọc đến hỏi mua 100.000đồng ma túy Cần sa (thường gọi là cỏ Mỹ), bị cáo đồng ý và bán cho Ngọc 01 gói ma túy Cần sa với giá 100.000đồng thì bị công an phát hiện bắt quả tang, nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của người không quen biết với giá 500.000 đồng vào ngày 02/6/2020 tại khu vực Vincom phường Cẩm Bình với mục đích để bán, mua được ma túy bị cáo về nhà chia ra một gói nhỏ và bán ma túy cho Ngọc thì bị bắt quả tang, Ngọc bị thu giữ 01 gói ma túy Cần sa do bị cáo vừa bán cho; còn bị cáo bị thu giữ số tiền 100.000 đồng do bán ma túy Cần Sa cho Ngọc; 01 gói ma túy Cần sa còn lại và 01 điện thoại di động Iphone, 01 máy tính bảng Ipad, 01 túi xách giả da trong có 450.000 đồng;

Người làm chứng anh Nguyễn Lộc Ngọc khai nhận: Hơn 9 giờ ngày 04/6/2020 tôi đang ở khu vực Vincom phường Cẩm Bình thì có nhu cầu sử dụng ma túy Cần sa, tôi đến nhà Đ ở khu vực đối diện quán thể giới gà, gặp Đ và một nam thanh niên đang ngồi nói chuyện ở sân, tôi vào đưa Đ 100.000 đồng để mua ma túy Cần sa, Đ nhận tiền đi vào trong nhà rồi ra đưa cho tôi 01 gói nilon trong chứa ma túy Cần sa thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận số: 648/KLGĐ ngày 08/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N kết luận: Thực vật khô thái nhỏ trong gói nilon thu giữ của Bùi Đăng Đ (ký hiệu M1) có khối lượng: 2,912 gam và thu giữ của Nguyễn Lộc Ngọc ký hiệu (M2) có khối lượng: 0,084 gam;

Tại Bản kết luận giám định số: 3557/C09-TT2 ngày 11/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy 5F-MDMB-PICA trong các mẫu thực vật khô thái nhỏ ký hiệu M1, M2 gửi giám định; Mẫu thực vật khô thái nhỏ ký hiệu M2 đã phân tích hết; đối tượng giám định còn lại và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 3557/C09 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an.

Bản Cáo trạng số: 153/CT-VKS-CP ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Bùi Đăng Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt Bùi Đăng Đ từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/6/2020. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng: Điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng do cơ quan giám định hoàn lại trong niêm phong số 3557/C09 -TT2 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an;

Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu của bị cáo do có liên quan đến việc phạm pháp nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy Cần sa cho Ngọc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 máy tính bảng Ipad, số tiền 450.000 đồng và 01 túi xách giả da là tài sản của bị cáo, không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Đăng Đ khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Đăng Đ đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/6/2020 tại tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm P; bị cáo có hành vi bán trái phép 0,084gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA với giá 100.000đồng cho Nguyễn Lộc Ngọc để Ngọc sử dụng, bị cáo còn cất giấu trái phép 2,912gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA mục đích để bán thì công an phát hiện.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng anh Nguyễn Lộc Ngọc, phù hợp với lời khai của người chứng kiến anh Trịnh Văn Hải, anh Đoàn Đ Quân; phù hợp bản kết luận số giám định số 648/KLGD ngày 08/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; kết luận giám định số 3557/C09-TT2 ngày 11/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang lập đối với Bùi Đăng Đ, vật chứng thu giữ cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 04/6/2020 tại tổ 7, khu Diêm Thủy, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm P; bị cáo Bùi Đăng Đ có hành vi bán trái phép 0,084gam chất ma túy 5F-MDMB –PICA với giá 100.000 đồng cho Nguyễn Lộc Ngọc để Ngọc sử dụng, bị cáo Bùi Đăng Đ còn cất giấu trái phép 2,912gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA mục đích để bán thì công an phát hiện thu giữ vật chứng.

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số: 153 /CT – VKS-CP ngày 04/9/2020 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Bùi Đăng Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến trật tự quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người trưởng thành, biết được tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, bản thân tham lời, khi bị cáo bán trái phép 01 gói ma túy 5F-MDMB –PICA có khối lượng 0,084gam với giá 100.000 đồng cho Nguyễn Lộc Ngọc, bị cáo còn cất giấu trái phép 2,912gam chất ma túy 5F-MDMB-PICA với mục đích để bán thì bị Công an phát hiện; Hành vi bị cáo thực hiện đã tiếp tay cho các đối tượng bán trái phép chất ma túy, tiếp tay cho các đối tượng nghiện là cầu nối làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác nên cần xử lý nghiêm.

Song cũng cần xét: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 3557/C09 (TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an nay kết thúc vụ án cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

**Đối với 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone do có liên quan đến việc phạm pháp và số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán ma túy cho Ngọc có được nay tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;**

**01 túi xách giả da, 01 Máy tính bảng Ipad và số tiền 450.000 đồng của bị cáo không có căn cứ chứng minh có liên quan đến việc phạm pháp nên trả lại cho bị cáo.**

[5] Quá trình điều tra không rõ lai lịch địa chỉ người bán ma túy cho bị cáo nên không đề cập xử lý;

Đối với Nguyễn Lộc Ngọc đã bị xử phạt hành chính nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Từ các lẽ trên;

#### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đăng Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bùi Đăng Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/6/2020.

Căn cứ: Điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

điểm a,b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 3557/C09 (TT02) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone , màu hồng, model: A1779, kèm 01 sim; điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 100.000đồng (một trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có;

Trả lại cho bị cáo Bùi Đăng Đ gồm: 01 túi xách giả da màu ghi, có hoa văn, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Ipad, màu trắng, model: A1430, màn bị nứt vỡ, không kèm sim, máy đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng);

Toàn bộ vật chứng được thi hành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 189/BB-THA ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm P.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Bùi Đăng Đ Pì nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP.Cẩm P;
- CQĐT CA TP.Cẩm P;
- CQTHA HS TP Cẩm P;
- Chi cục THADS TP.Cẩm P;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Gái**

